

Số: 66/BC-CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Năm 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, Tôn Đức Thắng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Điện thoại: (0277) 3853332 Fax: (0277) 3852825
- Email: capnuocdt@dowasen.com
- Vốn điều lệ: 259.181.300.000 VND
- Mã chứng khoán: DWS
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Trong năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành 01 phiên họp thường niên và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	09/NQ-ĐHĐCĐ	26/06/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 <sup>1</sup>

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):**

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Đê	Chủ tịch HDQT	29/03/2017	
2	Ông Trần Văn Tấn	Thành viên HDQT	01/10/2021	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HDQT	29/03/2017	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	Thành viên HDQT	29/03/2017	

<sup>1</sup> Nội dung chi tiết được thể hiện đầy đủ trong Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 đã được công bố thông tin trên Website và hệ thống CBTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do Không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Đễ	51/51	100%	
2	Ông Trần Văn Tấn	51/51	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	51/51	100%	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	51/51	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

\* Trong 06 tháng đầu năm 2023, HDQT tiếp tục thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý, giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HDQT đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện của Ban điều hành, bộ máy giúp việc thông qua việc cụ thể như sau:

- Chỉ đạo công tác lập các loại báo cáo định kỳ (tháng, quý) hoặc đột xuất và xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm sau trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Cùng BKS/đại diện BKS tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, từ đó tiết giảm thời gian xem xét, thảo luận và đi đến quyết định đối với các vấn đề vướng mắc, cần thông qua thuộc thẩm quyền của HDQT.

- Kiểm tra và đưa ra quyết định xử lý kịp thời các kiến nghị của Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các nghị quyết/quyết định của HDQT.

- Giám sát, kiểm tra công tác quản lý, tuyển dụng, quy hoạch, bố trí sắp xếp, luân chuyển, điều động, đào tạo, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại nhân sự, người lao động theo Kế hoạch, đúng quy trình, quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động điều hành và sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

- Yêu cầu và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các yêu cầu HDQT/Chủ tịch HDQT về các chủ trương, định hướng chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra, đưa ra chủ trương trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện các thủ tục đầu tư phát triển và các dự án đầu tư theo Kế hoạch đã phê duyệt.

- Yêu cầu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và đưa ra định hướng về tình hình tài chính, đầu tư phát triển,... để Công ty sớm hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

- Giám sát, tạo điều kiện trong việc báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...

\* Qua đánh giá, Tổng Giám đốc và tập thể Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động, cũng như hiệu quả hoạt động của đơn vị.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Hiện tại Dowasen chưa thành lập tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT Công ty.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	99/NQ-HĐQT	05/01/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Điều chỉnh thời gian thực hiện Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Kết quả đánh giá E-HSDT của Tổ chuyên gia đấu thầu và Tổ thẩm định đấu thầu Gói thầu số 07, thuộc Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
2	100/NQ-HĐQT	11/01/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Toàn bộ nội dung dự thảo Báo cáo tài chính quý 4 năm 2022 của Công ty; - Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2022-2027; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
3	101/NQ-HĐQT	03/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Dự thảo Thỏa ước lao động tập thể năm 2023; - Chủ trương triển khai việc Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của từng chi nhánh và Văn phòng Công ty; - Chủ trương triển khai việc xây dựng Kế hoạch phân đấu năm 2023; - Chủ trương cho rà soát, điều chỉnh, bổ sung toàn bộ Điều lệ, Quy chế, Quy định, Quy trình, Nội quy Công ty nhằm phù hợp với thực tế và quy định hiện hành; - Thời gian tổ chức Hội nghị Đại biểu Người lao động Công ty năm 2023; - Chủ trương cho xây dựng giá điều chỉnh Giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng (bán sỉ/bán buôn) cho các cơ sở cấp nước nông thôn trên địa bàn Tỉnh;	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
4	102/NQ-HĐQT	10/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
5	103/NQ-HĐQT	17/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Đơn giá dịch vụ xử lý nước thải trình Sở Tài chính thẩm định; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
6	104/NQ-HĐQT	03/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và sử dụng lao động năm 2023, làm cơ sở báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Kế hoạch phân đấu, giao chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2023 giao từng đơn vị; - Quỹ lương thực hiện năm 2022 của từng đơn vị; - Đơn giá tiền lương kế hoạch và đơn giá tiền lương vượt kế hoạch của các chi nhánh Cấp nước năm 2023; - Nguyên tắc xác định quỹ tiền lương thực hiện của các chi nhánh Cấp nước năm 2023; - Ban hành chính thức giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng (bán sỉ/bán buôn) cho các cơ sở cấp nước nông thôn trên địa bàn Tỉnh để thực hiện chủ trương chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
7	105/NQ-HĐQT	24/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chấp thuận đầu tư các công trình xây dựng theo đề nghị của địa phương trong quý I năm 2023; - Chủ trương về các công trình còn lại theo đề nghị của địa phương trong quý I năm 2023; - Kế hoạch và hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Công ty; - Kế hoạch an toàn vệ sinh lao động năm 2023; - Đơn giá nhân công các công trình thực hiện lắp đặt ống và phụ tùng; - Chủ trương về dự án xây dựng Trạm bơm tăng	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			áp Tân Việt Hòa tại thành phố Cao Lãnh; - Chủ trương điều chỉnh quy mô công trình Dự án tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
8	106/NQ-HĐQT	29/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương việc đề xuất cả 02 Phương án giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh với Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan thẩm định; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
9	107/NQ-HĐQT	31/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương việc vừa lập hồ sơ thủ tục, vừa tổ chức thi công di dời và chuyển mạng hệ thống cấp nước song song với việc thi công mở rộng Huyện lộ số 3 và đường ĐT855, trong khi hoàn tất các hồ sơ, thủ tục có liên quan theo quy định; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
10	108/NQ-HĐQT	19/04/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 của người lao động và người quản lý làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Chủ trương lựa chọn nhà cung cấp hóa chất xử lý nước cho các trạm cấp nước; - Chủ trương điều chỉnh thời gian, quy mô một số công trình; - Chủ trương kê khai, nộp tiền thuê đất của Khu đất trụ sở Văn phòng Công ty và Khu đất Chi nhánh nước đóng chai DOWASEN; - Chủ trương điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình dự án tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung; - Chủ trương việc Công ty làm thủ tục xin thuê diện tích 7.000 m <sup>2</sup> trong khuôn viên Cụm Công nghiệp Quảng Khánh, nhằm mục đích đầu tư Nhà máy nước đóng chai DOWASEN và công trình khác phục vụ ngành nghề kinh doanh chính của Công ty; - Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>nước An Long;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc ghi nhận, sử dụng nguồn vốn của Công ty để thanh toán khoản tiền hỗ trợ, bồi thường cho trạm cấp nước sinh hoạt ấp Thượng mà Công ty đã tạm ứng cho ông Huỳnh Văn Huynh trước đó;</li> <li>- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo đầu tư xây dựng cơ bản Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;</li> <li>- Toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023 của Công ty;</li> <li>- Chủ trương về tổ chức Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>- Chủ trương vay vốn theo hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam;</li> <li>- Không thuê tư vấn giám sát, mà Công ty tự tổ chức thực hiện trong quá trình đầu tư, giám sát đầu tư đối với 02 công trình di dời;</li> <li>- Việc mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng với tổng mức đầu tư năm 2023;</li> <li>- Việc lập hồ sơ thủ tục đầu tư công trình mở rộng mạng lưới cấp nước sạch khu vực cồn Bạch Viên, thuộc xã Tân Nhuận Đông và xã An Nhơn, huyện Châu Thành;</li> <li>- Tạm lắp một số bồn tại Nhà máy nước Tân Dương để đáp ứng nhu cầu thiếu nước, sau khi Dự án Tân Dương thực hiện xong, sẽ điều chuyển đến các trạm, nhà máy khác phù hợp theo từng thời điểm;</li> <li>- Chủ trương thành lập Ban chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chức năng, chi nhánh trực thuộc Công ty.</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
11	109/NQ-HĐQT	28/04/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ nhiệm lại Phó Trưởng Phòng Quản lý dự án Công ty;</li> <li>- Chủ trương bổ nhiệm lại một số chức danh khác;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
12	110/NQ-HĐQT	05/05/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả đánh giá và đề nghị mức phân loại cán bộ lãnh đạo là Người đại diện phần vốn Nhà nước</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			tại Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp năm 2022 để Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đánh giá, xếp loại; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
13	111/NQ-HĐQT	05/05/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Đánh giá tình hình hoạt động quý 1 và triển khai nhiệm vụ quý 2 năm 2023; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
14	112/NQ-HĐQT	13/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị Công ty; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
15	113/NQ-HĐQT	15/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Dự thảo chương trình, tài liệu, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Vay vốn Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp và sử dụng vốn của Công ty để đầu tư dự án cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Chủ trương sử dụng tài sản hình thành trong tương lai của Dự án và tài sản sau làm tài sản thế chấp để vay vốn Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
16	114/NQ-HĐQT	23/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương cho thay thế và kiểm định đồng hồ trong năm 2023; - Chủ trương điều chỉnh đơn giá nhân công lắp đặt đường ống và phụ tùng; - Chủ trương lấy ý kiến của các sở ngành có liên quan về việc xác định nguồn vốn của dự án và thẩm quyền, trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ xây mộ khu địa táng tại Nghĩa địa nhân dân thành phố Cao Lãnh; - Chủ trương điều chỉnh nội dung đầu tư công trình cải tạo mái che bể chứa nhà máy nước Đồng Bình 2; - Tạm thời chưa cần bổ sung Công trình Cải tạo nâng cấp tuyến ống D160 cầu Sa Đéc 2 vào Danh mục kế hoạch cải tạo sửa chữa năm 2023;	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"><li>- Việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04, 05, 06 thuộc công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long;</li><li>- Chủ trương sửa chữa nhà máy nước thải thành phố Cao Lãnh;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hoàn thành của Công trình bổ sung hạng mục Nhà máy nước Tân Phú Trung;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hoàn thành của Công trình Xây dựng nhà máy nước mặt Vĩnh Thạnh;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư của Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt An Hiệp, công suất 1.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm;</li><li>- Thành lập 03 Tổ Phòng chống thất thoát nước tương ứng với 03 chi nhánh cấp nước;</li><li>- Chủ trương về công tác nhân sự tại phòng chức năng và các chi nhánh trực thuộc;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Khánh Mỹ</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	
17	115/NQ-HĐQT	03/07/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 và chủ trương về công tác triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch;</li><li>- Hủy và làm mới lại toàn bộ các hồ sơ, thủ tục liên quan đến công tác đầu tư xây dựng cơ bản có liên quan;</li><li>- Chủ trương việc thực hiện quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành;</li><li>- Chủ trương chọn đơn vị thực hiện việc lấy mẫu, xét nghiệm và bảng dự trù kinh phí thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch theo Quy chuẩn địa phương trong 6 tháng cuối năm 2023;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	100%
18	116/NQ-HĐQT	19/07/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trương việc mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng phục vụ công tác sản xuất cho các chi nhánh cấp nước năm 2023;</li></ul>	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"><li>- Hồ sơ thiết kế mẫu và dự toán kinh phí dự trù của bồn lọc áp lực và bồn lắng đứng;</li><li>- Chủ trương cải tạo tầng mái Văn phòng Công ty;</li><li>- Bảng dự trù số lượng hóa chất phục vụ sản xuất nước trong tháng 8 năm 2023 theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li><li>- Toàn bộ các bước tổ chức thực hiện, nội dung phân công thực hiện và ký các văn bản, thủ tục có liên quan, theo cơ chế ủy quyền của tập thể đối với cá nhân, trong việc mua sắm 02 xe ép rác, thuộc Kế hoạch mua sắm bổ sung năm 2023;</li><li>- Chủ trương mua thép tấm, inox tấm phục vụ sửa chữa thường xuyên các xe ép rác của Chi nhánh Dịch vụ Môi Trường theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li><li>- Chủ trương đầu tư công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2 theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh quy mô, giá trị và thời gian thực hiện của Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Trần Quốc Toàn theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li><li>- Chủ trương cải tạo, nâng cấp tuyến ống HDPE D250 cầu Hòa Khánh, tại Phường 2, thành phố Sa Đéc theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li><li>- Toàn bộ nội dung Dự thảo báo cáo tài chính quý 2 năm 2023;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh thông số kỹ thuật công trình Tuyến ống D168 từ NMN Bình Thành đến thị trấn Lấp Vò giai đoạn 2 và làm các thủ tục chuẩn bị đầu tư, để lấy ý kiến UBND Tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (lần 2);</li><li>- Chủ trương cho lập thủ tục chuẩn bị đầu tư công trình Tuyến ống cung cấp cho cụm dân cư Cả Nổ, tại xã Phú Thành B, để lấy ý kiến UBND Tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (lần 2);</li><li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện của Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Mỹ Hiệp từ năm 2021-2022 thành năm 2021-2023;</li></ul>	

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia đấu giá đấu thuê quyền sử dụng đất tại Cụm công nghiệp – Dịch vụ thương mại Trường Xuân để xây dựng Nhà máy nước mặt;</li> <li>- Chủ trương di dời trước mắt cụm xử lý gồm 03 lắng đứng và 03 bồn lọc (01 bồn lớn và 02 bồn nhỏ) hiện có tại Nhà máy nước mặt Đông Bình về Trạm Mỹ An nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết của người dân trên địa bàn huyện Tháp Mười;</li> <li>- Chủ trương di dời 03 bồn lọc giếng của Trạm cấp nước An Long về và lắp bổ sung thêm bồn lắng tại Trạm cấp nước Tràm Chim, để đủ nước phục vụ cho người dân;</li> <li>- Chủ trương lắp thêm bồn lọc xử lý hữu cơ tại Trạm Cấp nước Bình Phú, nhằm đảm bảo chất nước phục vụ người dân theo quy định;</li> <li>- Chủ trương về việc giải quyết vướng mắc, khó khăn trong công tác quyết toán, lựa chọn đơn vị tư vấn liên quan đến công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
19	117/NQ-HĐQT	20/07/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương và triển khai thực hiện công tác hồi nợ sau khi phê duyệt quyết toán 05/05 theo Kết Luận số 125/KL-TTr;</li> <li>- Giao khoán giá trị nhân công và máy thi công của Công trình Nâng cấp, mở rộng và hệ thống thoát nước Đường Trần Phú, tại phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
20	118/NQ-HĐQT	28/07/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương lựa chọn chủng loại và số lượng mua của từng loại hóa chất trong tháng 8 năm 2023;</li> <li>- Chủ trương đầu tư 02 công trình thuộc Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
21	119/NQ-HĐQT	02/08/2023	<p>Phê chuẩn nội dung có liên quan đến việc giới thiệu nhân sự bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty</p>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	120/NQ-HĐQT	08/08/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trương đầu tư Tuyến ống cấp nước đường D-01 nối từ CCN Quảng Khánh đến QL30 tuyến tránh thành phố Cao Lãnh;</li><li>- Chủ trương cho phép thực hiện các thủ tục nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành;</li><li>- Chủ trương điều chỉnh quy mô và giá trị đầu tư của Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2;</li><li>- Chủ trương mua sắm, trang bị mới một số van một chiều để thay thế và dự phòng cho các Nhà máy nước trực thuộc;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	100%
23	121/NQ-HĐQT	10/08/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và chủ trương về phương hướng, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2023;</li><li>- Chủ trương giải quyết một số kiến nghị, đề xuất của các đơn vị trực thuộc;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	100%
24	122/NQ-HĐQT	21/08/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trương lựa chọn 03 bơm ly tâm trục ngang, phục vụ công tác vận hành đồng bộ tại trạm bơm cấp 2, Nhà máy nước Khu Công nghiệp C;</li><li>- Chủ trương trám lấp 06 giếng khoan khai thác đã ngưng sử dụng trên địa bàn thành phố Sa Đéc và huyện Lấp Vò;</li><li>- Kinh phí mua sắm các bồn lọc áp lực cho nhà máy nước Bình Phú;</li><li>- Kinh phí di dời cụm xử lý từ Nhà máy nước mặt Đông Bình về Trạm Mỹ An;</li><li>- Chủ trương và phê duyệt kinh phí trang bị các đồng hồ lưu lượng cho các nhà máy nước thuộc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiên;</li><li>- Chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	100%
25	123/NQ-HĐQT	29/08/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương làm thủ tục điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư phát triển (Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản lớn) năm 2023 (lần 2);</li> <li>- Chủ trương lựa chọn nhà cung ống HDPE và ống PVC đối với từng công trình là tuyến ống, thuộc Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Chủ trương tiếp tục tổ chức mua sắm hóa chất xử lý nước trong tháng 9 năm 2023;</li> <li>- Chủ trương và kế hoạch sửa chữa lò hỏa táng số 02;</li> <li>- Chủ trương lập dự toán mẫu với định mức vật tư, nhân công theo định mức nhà nước theo quy định hiện hành;</li> <li>- Chủ trương làm song song thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản và thủ tục đánh giá tác động môi trường đối với Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
26	124/NQ-HĐQT	12/09/2023	<p>Phê chuẩn Danh sách nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung năm 2023) các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Công ty và tương đương, giai đoạn 2022-2027.</p>	100%
27	125/NQ-HĐQT	19/09/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch chia trả cổ tức năm 2022;</li> <li>- Toàn bộ các bước tổ chức thực hiện, nội dung phân công thực hiện và ký các văn bản, thủ tục có liên quan, theo cơ chế ủy quyền của tập thể đối với cá nhân, trong việc tổ chức đấu thầu gói thầu: Cung cấp, lắp đặt cụm xử lý nước mặt với công suất: 5.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, thuộc công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2, thuộc Kế hoạch Đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Thực hiện công trình Di dời tuyến ống cấp nước nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng công trình Đường Gom khóm Mỹ Thuận, bằng hình thức cải tạo sửa chữa;</li> <li>- Chủ trương mua sắm vật tư, thiết bị cải tạo hệ thống lọc của cụm xử lý 3,5 m<sup>3</sup>/h thành cụm xử lý 6 m<sup>3</sup>/h;</li> <li>- Chủ trương mua sắm vật tư, thiết bị điện điều</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>khiển Trung tâm PLC cho Nhà máy nước Khu Công nghiệp C;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương mua sắm cảm biến độ đục phục vụ công tác sản xuất nước của Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền;</li> <li>- Chủ trương chi và mức chi quỹ khen thưởng và phúc lợi năm 2022;</li> <li>- Chủ trương triển khai thực hiện hợp đồng điện tử tại Công ty;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
28	126/NQ-HĐQT	20/09/2023	<p>Phê chuẩn nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền.</p>	100%
29	127/NQ-HĐQT	29/09/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Mua sắm 02 xe ép rác (tải trọng cho phép 6 tấn/xe);</li> <li>- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2, thuộc Kế hoạch Đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Tuyến ống D220 đường Tràm Dơi (từ Quốc lộ 30 đến cây xăng Lê Hoàng) + Tuyến ống D114 đường tuyến dân cư Mỹ Thọ (từ đường Tràm Dơi đến cống Trạm Bơm), thuộc Kế hoạch Đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
30	128/NQ-HĐQT	05/10/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương đầu tư công trình Di dời tuyến ống cấp nước đường Huyện lộ Phan Văn Bảy, tại thị trấn Lai Vung;</li> <li>- Chủ trương đầu tư công trình Cải tạo, sửa chữa lắp đặt tuyến ống HDPE D315 qua cầu Nguyễn Tất Thành, tại thành phố Hồng Ngự;</li> <li>- Chủ trương đầu tư công trình Cải tạo tuyến ống cấp nước đường ĐH 70 (đoạn từ cầu Đồn Điền đến cầu đình Cai Châu), tại xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò;</li> <li>- Chủ trương đầu tư trang bị 03 bồn lắng và 02 bồn lọc áp lực cho nhà máy nước mặt Tân</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Dương, huyện Lai Vung; - Chủ trương đầu tư đầu tư trang bị 03 bồn lắng đứng cho nhà máy nước mặt Tràm Chim, huyện Tam Nông; - Nội dung dự thảo phân công nhiệm vụ của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc Công ty của Tổng Giám đốc; - Cử bổ sung 01 Thư ký Hội đồng quản trị; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
31	129/NQ-HĐQT	09/10/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; - Kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ quản lý; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
32	130/NQ-HĐQT	10/10/2023	Phê chuẩn báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Tuyến ống D160 từ Trạm cấp nước Long An, xã Long Thắng đến UBND xã Tân Phú Trung.	100%
33	131/NQ-HĐQT	16/10/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương sửa chữa nhà máy nước thải thành phố Cao Lãnh năm 2023; - Chủ trương đầu tư lắp đặt bổ sung 01 máy bơm nước thô cho nhà máy nước mặt Mỹ Hiệp; - Chủ trương di dời tuyến ống cấp nước đường Cái Xếp - Hang Mai (bờ Đông) tại xã An Nhơn, huyện Châu Thành; - Chủ trương đầu tư mua máy chủ (server) để vận hành và quản lý dữ liệu phần mềm quản lý khách hàng CRM của Công ty; - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình tuyến ống D160 từ trạm cấp nước ấp Long An, xã Long Thắng đến UBND xã Tân Phú Trung; - Chủ trương mua sắm, cung cấp hóa chất phục vụ sản xuất nước cho 03 tháng cuối năm 2023; - Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình tuyến ống D220 đường Tràm Dơi (từ QL30 đến cây xăng Lê Hoàng) + Tuyến ống D114 đường tuyến dân cư Mỹ Thọ (từ đường Tràm Dơi đến công Trạm Bơm);	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình cải tạo nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2;</li> <li>- Chủ trương giao thầu thi công các công trình thuộc kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2023 (gói thầu tự thực hiện trong năm 2023-2024) cho các chi nhánh;</li> <li>- Chủ trương giao thầu 02 công trình cho Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
34	132/NQ-HĐQT	25/10/2023	Phê chuẩn việc điều động, bổ nhiệm một số cán bộ.	100%
35	133/NQ-HĐQT	25/10/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023;</li> <li>- Nội dung chỉ đạo và phương hướng nhiệm vụ các tháng cuối năm 2023;</li> <li>- Chủ trương đầu tư công trình Lắp đặt tuyến ống HDPE D225, D63 đường Nguyễn Tất Thành (từ đường Nguyễn Sinh Sắc đến Quốc lộ 80) thuộc Phường 2, thành phố Sa Đéc;</li> <li>- Điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Khánh Mỹ (điều chỉnh lần 2);</li> <li>- Chủ trương thi công công trình Di dời tuyến ống cấp nước đường Nguyễn Văn Sớm (từ cống ông Sùng - Sáu Cửa) xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
36	134/NQ-HĐQT	30/10/2023	Phê chuẩn việc điều động, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp một số cán bộ.	100%
37	136/NQ-HĐQT	02/11/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương và nội dung chỉ đạo thực hiện liên quan đến công tác thu hồi nợ sau khi phê duyệt quyết toán theo Kết luận thanh tra số 125/KL-TTr;</li> <li>- Chủ trương thi công Công trình Di dời tuyến ống cấp nước đường Mai Văn Khải (Đoạn từ cầu Bà Vại - cầu Ba Sao) xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			quyền.	
38	136/NQ-HĐQT	30/10/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương về giá trị giao thầu thi công; bảng tổng hợp nhân công và ca máy đối với 03 công trình tuyển ống cấp nước thuộc Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 tại Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền và Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền;</li> <li>- Chủ trương thực hiện trước các bước khảo sát, xác lập thỏa thuận trước khi thực hiện hoàn tất các thủ tục đầu tư mua sắm, nhận chuyển nhượng theo quy định đối với trạm cấp nước An Phong Mỹ Hòa, thuộc xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, do Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp sở hữu;</li> <li>- Chủ trương và phương án chuyển đổi thử nghiệm Clo bột;</li> <li>- Chủ trương chi tiền ăn giữa ca cho người lao động, người quản lý Công ty năm 2023;</li> <li>- Chủ trương thi công Công trình Di dời tuyển ống cấp nước đường Phạm Hữu Lầu (đoạn từ cầu Tân Việt Hòa - ngã tư Tân Việt Hòa), phường 6, thành phố Cao Lãnh;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
39	137/NQ-HĐQT	06/11/2023	Phê chuẩn việc điều động cán bộ quản lý.	100%
40	138/NQ-HĐQT	06/11/2023	Phê chuẩn việc điều động, bổ nhiệm một số cán bộ quản lý.	100%
41	139/NQ-HĐQT	14/11/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (lần 2), theo đó Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Cơ cấu nguồn vốn, kinh phí dự kiến năm 2023 để đầu tư, triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;</li> <li>- Chủ trương về giá trị giao thầu thi công; bảng tổng hợp nhân công và ca máy đối với 03 công trình tuyển ống cấp nước tiếp theo thuộc Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023, Công ty giao Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền và Chi nhánh Dịch vụ Môi trường thi công;- Chủ trương mua sắm mới bơm chìm hỏa tiễn phục</li> </ul>	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>vụ trực tiếp công tác sản xuất nước tại Trạm cấp nước Trường Xuân;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng phục vụ công tác sản nước theo kiến nghị của Tổng Giám đốc;</li> <li>- Phê duyệt toàn bộ E-HSMT Gói thầu số 05: Cung cấp, lắp đặt cụm xử lý nước mặt công suất 2x2.500m<sup>3</sup>/ngđ, thuộc Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt Đông Bình 2;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
42	140/NQ-HĐQT	17/11/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương hỗ trợ tiền nộp thuế cho Công ty TNHH Dịch vụ nông nghiệp Huỳnh Kiệt;</li> <li>- Chủ trương cải tạo bể lắng bùn trạm cấp nước Thanh Bình;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
43	141/NQ-HĐQT	24/11/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân chưa thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (“KTNN”) từ niên độ năm 2021 trở về trước;</li> <li>- Phân công ký duyệt hồ sơ thanh toán và quyết toán 05 công trình nhằm hoàn tất công tác tổ chức thực hiện theo kiến nghị của Thanh tra Tỉnh tại Kết luận số 125/KL-TTr;</li> <li>- Chủ trương thu hồi giá trị ca máy Công trình Bổ sung hạng mục Nhà máy nước Tân Phú Trung liên quan đến công tác tổ chức thực hiện theo kiến nghị của Thanh tra Tỉnh tại Kết luận số 125/KL-TTr;</li> <li>- Chủ trương hỗ trợ kinh phí xây dựng 01 “Mái ấm Dowasen” năm 2023 cho ông Nguyễn Minh Hoàng hiện đang là công nhân thu gom rác tại khu vực Lấp Vò, thuộc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường theo quy định tại Thỏa ước lao động tập thể;</li> <li>- Chủ trương phân công nhân sự phụ trách Khu vực tại Chi nhánh Dịch vụ Môi trường;</li> <li>- Chủ trương thi công Công trình Tuyến ống D110, D60 Nhà ở công vụ, tại Phường Mỹ Phú;</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương thực hiện và phương án, kiến trúc cải tạo Hội trường Văn phòng Công ty trong năm 2023;</li> <li>- Chủ trương đầu tư trang bị bổ sung 01 bồn lắng đứng cho nhà máy nước mặt Tân Dương;</li> <li>- Chủ trương mua sắm thùng rác mới phục vụ công tác vệ sinh môi trường 6 tháng đầu năm 2024 và công tác lập hồ sơ đấu thầu ở các địa phương trong năm 2024;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
44	142/NQ-HĐQT	27/11/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục sửa chữa các tuyến ống cấp nước cấp thiết còn lại trong năm 2023;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình Dự án tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung;</li> <li>- Chủ trương mua sắm trang bị 01 (một) máy bơm chìm nước thô 3P-380V-22Kw cho trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tân Dương;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
45	143/NQ-HĐQT	06/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương và nội dung chỉ đạo tổ chức thực hiện đối với các công trình thuộc Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023;</li> <li>- Chủ trương giá trị giao thầu thi công; bảng tổng hợp nhân công và ca máy giao khoán đối với Công trình Mở rộng mạng lưới cấp nước tại các xã Bình Thành, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò giai đoạn 2;</li> <li>- Dự toán mua sắm 02 xe ép rác (tải trọng cho phép 06 tấn/xe) thuộc Kế hoạch mua sắm bổ sung năm 2023;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
46	144/NQ-HĐQT	06/12/2023	<p>Phê chuẩn về công tác tổ chức, điều động, bố trí, bổ nhiệm cán bộ quản lý của Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN và Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền.</p>	100%
47	145/NQ-HĐQT	14/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm 02 xe ép rác (tải trọng cho phép 06 tấn/xe);</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt An Hiệp, công suất 1.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm;</li> <li>- Chủ trương chi bổ sung tiền đồng phục năm 2023;</li> <li>- Chủ trương thực hiện cải tạo sửa chữa công trình Hội trường Văn phòng Công ty;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
48	146/NQ-HĐQT	20/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương đầu tư trang bị mới các bộ tấm lợp lamen nhằm lắp đặt cho cụm xử lý Nhà máy nước mặt huyện Cao Lãnh và Nhà máy nước mặt Mỹ An;</li> <li>- Chủ trương phê duyệt Hồ sơ yêu cầu mua sắm trực tiếp Gói thầu: Mua sắm 02 xe ép rác (tải trọng cho phép 06 tấn/xe);</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
49	147/NQ-HĐQT	21/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương đầu tư trang bị mới các máy bơm ly tâm;</li> <li>- Chủ trương thực hiện cải tạo, sửa chữa trạm bơm cấp 2;</li> <li>- Chủ trương giải quyết công tác vận hành, sản xuất nước của Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền, Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
50	148/NQ-HĐQT	26/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương tiếp tục thực hiện thủ tục phê duyệt điều chỉnh BCKTKT và thanh toán các công trình xây dựng cơ bản tồn đọng;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh giá trị đầu tư mua máy chủ để vận hành và quản lý dữ liệu phần mềm quản lý khách hàng CRM của Công ty;</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trương mua sắm các biển tần cho Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền;</li><li>- Chủ trương mua hóa chất xử lý nước quý 1 năm 2024;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	
51	149/NQ-HĐQT	29/12/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trương đầu tư trang bị mới đồng hồ lưu lượng, máy bơm rửa lọc và các vật tư điện nhằm lắp đặt cho Nhà máy nước mặt Mỹ An;</li><li>- Chủ trương thi công di dời hệ thống cấp nước tuyến Ngã Cũ Nghịch áp Hòa Ninh, xã Long Thắng, huyện Lai Vung;</li><li>- Chủ trương đầu tư trang bị mới các máy đo độ đục, máy đo clo dư cầm tay và bơm định lượng dự phòng cho nhà máy nước tại các Chi nhánh trực thuộc Công ty;</li><li>- Kết quả lựa chọn nhà thầu đối với Gói thầu: Mua sắm 02 xe ép rác (tải trọng cho phép 06 tấn/xe);</li><li>- Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp và Dự thảo Quy chế chi tiêu, sử dụng của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;</li><li>- Số liệu, nội dung dự thảo báo cáo kết quả hoạt động của Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024;</li><li>- Kế hoạch dự kiến chi tiền lương, thưởng cho người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024;</li><li>- Kế hoạch Công đoàn cơ sở Công ty về việc chăm lo cho đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024;</li><li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li></ul>	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	29/3/2017	Cử nhân Kinh tế thương nghiệp
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	05/6/2018	Cử nhân Kế toán
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	15/12/2021	Kỹ sư Xây dựng

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do Không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	07/07	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	07/07	100%	100%	
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	07/07	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2023, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty, như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát Công ty thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty DOWASEN trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông;

- Giám sát việc thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg, ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh quản lý giai đoạn 2022-2025, Công ty thuộc trường hợp giữ nguyên phần vốn nhà nước cho đến hết năm 2025;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,... của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành;

- Giám sát và góp ý Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức hoạt động;

- Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, đề ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định các báo cáo của Công ty gửi UBND Tỉnh và các sở ngành định kỳ và đột xuất theo tinh thần Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, ngày 08/3/2018; Quyết định số 1437/QĐ-UBND-HC ngày 07/9/2020; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

- ĐHĐCĐ ban hành Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/06/2023 thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để cung cấp dịch vụ “Soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023”; Tham gia thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán, cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty;

- Trong năm, Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và hiệu quả hoạt động của đơn vị;

- Các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

#### ***4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:***

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát;

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát;

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

Thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: về tài chính, kế toán, chính sách thuế,... nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới để làm tốt nhiệm vụ được giao.

**IV. Ban điều hành (BDH)**

<b>Stt</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH</b>
1	Ông Trần Văn Tấn	06/03/1972	Kỹ sư Xây dựng	01/10/2021
2	Ông Nguyễn Anh Dũng	20/12/1965	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	22/04/2017
3	Ông Nguyễn Thượng Vũ	03/03/1966	Kỹ sư Công nghệ hóa	22/04/2017

**V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>
Hoàng Quốc Hưng	28/10/1970	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	04/05/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:** Không có.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty<sup>2</sup>:**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Nguyễn Văn Đễ		Chủ tịch HĐQT			29/3/2017		
2	Ông Trần Văn Tấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty			01/10/2021		
3	Ông Nguyễn Anh Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty, phụ trách điều hành Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			29/3/2017		
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty			29/3/2017		
5	Ông Hoàng Quốc Hưng		Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Công ty			01/05/2019		

<sup>2</sup> Tại thời điểm 31/12/2023.



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
6	Bà Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng Ban kiểm soát			29/03/2017		
7	Ông Nguyễn Thanh Hồng		Thành viên Ban kiểm soát			05/06/2018		
8	Bà Đinh Thị Thanh Thúy		Thành viên Ban kiểm soát			15/12/2021		
9	Bà Lê Hải Trang		Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị				01/7/2023	
10	Bà Từ Thị Cẩm Tú		Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị			05/05/2017		
11	Đinh Thị Ngọc Ngân		Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị, kiêm Thư ký HĐQT			05/10/2023		
12	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng phòng Công nghệ thông tin			05/05/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
13	Ông Bùi Hồng Nhựt		Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin			05/05/2017		
14	Bà Lý Thu Cúc		Phó Trưởng Phòng Tài chính, kiêm Người phụ trách quản trị Công ty			01/04/2019		
15	Trần Tiến Đạt		Trưởng Phòng Kỹ thuật			05/05/2017		
16	Trần Ngọc Cần		Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật			01/11/2023		
17	Ông Huỳnh Đăng Khoa		Trưởng phòng Môi trường			05/05/2017		
18	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		Phó Trưởng phòng Môi trường			07/11/2023		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
19	Ngô Văn Hợp		Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh			05/05/2017		
20	Lê Mỹ Dung		Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh			05/05/2017	01/11/2023	
21	Lê Hồng Phúc		Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh			01/11/2023		
22	Nguyễn Thị Thanh Giang		Trưởng Phòng Quản lý dự án			05/05/2017		
23	Nguyễn Trung Hiếu		Trưởng Phòng Quản lý dự án kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT			05/05/2017		
24	Trương Thúy An		Phó Trưởng phòng Quản lý dự án			01/05/2020		
25	Hồ Minh Cường		Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017		

<b>Stt</b>	<b>Tên tổ chức/cá nhân</b>	<b>Tài khoản GDCK (nếu có)</b>	<b>Chức vụ tại công ty (nếu có)</b>	<b>Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ</b>	<b>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</b>	<b>Thời điểm Không còn là người có liên quan</b>	<b>Lý do</b>
26	Nguyễn Trung Cang		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017		
27	Võ Bá Phong		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			07/11/2023		
28	Trần Minh Cường		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017	22/9/2023	
29	Nguyễn Thanh Sang		Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
30	Vó Văn Đưa		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
31	Nguyễn Minh Trung		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
32	Quách Giang Chánh		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			07/11/2023		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
33	Trần Văn Dũng		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
34	Nguyễn Phong Vũ		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
35	Nguyễn Văn Hậu		Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			05/05/2017		
36	Nguyễn Thành Sơn		Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			01/12/2018		
37	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền		Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			01/09/2020		
38	Trần Công Dũng		Giám đốc Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN			05/05/2017		
39	Lý Yên Khương		Phó Giám đốc Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN			01/01/2024		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
40	Quảng Thị Đông Xuân		Phó Giám đốc Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN			01/11/2018	01/01/2024	
41	Phan Văn Sang		Người được ủy quyền công bố thông tin			01/11/2021		
42	Dương Từ Đăng Khoa		Thư ký HĐQT			01/05/2017		

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.**

**3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không có.*

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.*

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty<sup>3</sup>**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Anh Dũng	Người nội bộ	8.000	0,0309	117.000	0,45	Tăng số cổ phần sở hữu cá nhân

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.**

Nơi nhận: 

- Như trên;
- UBND tỉnh Đồng Tháp (báo cáo);
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Người phụ trách quản trị Công ty;
- Người được ủy quyền công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Đễ**

<sup>3</sup> Các trường hợp công bố thông tin trong năm 2023.



**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ**  
**KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC**  
*(Đính kèm theo Báo cáo số 66/BC-CN&MTĐT ngày 30 tháng 01 năm 2024)*

Mã chứng khoán:

DWS

Tên Công ty:

CTCP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Ngày chốt:

30/01/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đê	002C083508	1	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		57.700	0,22%	
1.1	Trần Thị Thuồng	002C083509		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		10.000	0,04%	Nguyễn Văn Đê: Vợ
1.2	Nguyễn Chinh Luân			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Con đẻ
1.3	Nguyễn Trần Nhứt Nhi			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Con đẻ
1.4	Nguyễn Văn Bờ			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.5	Nguyễn Văn Cái			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.6	Nguyễn Văn Hiếu			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.7	Nguyễn Thị Đủ			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Đầy			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Điều			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.10	Nguyễn Thị Quê			CMND			Công an TP Hồ Chí Minh		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.11	Nguyễn Thị Chợ			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Chị dâu
1.12	Ngô Thị Ra			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Chị dâu
1.13	Đỗ Thị Tào			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em dâu
1.14	Nguyễn Thị Đang			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Mẹ vợ
2	Trần Văn Tấn		2,3,4	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	
2.1	Phạm Thị Tường			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Mẹ đẻ
2.2	Trần Thị Đảm			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Vợ
2.3	Trần Nhuận Phát			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Con đẻ
2.4	Trần Bảo Ngọc			CCCD					0	0,00%	- Trần Văn Tấn: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.5	Trần Văn Dũng			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.6	Trần Thị Rỡ			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị ruột
2.7	Trần Thị Ràng			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị ruột
2.8	Trần Văn Mạnh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.9	Trần Văn Toàn			CMND			CA tỉnh Cà Mau		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.10	Trần Thị Hoa Cúc			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Em ruột
2.11	Trần Minh Kính			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Bố vợ
2.12	Phạm Thị E			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Mẹ vợ
2.13	Nguyễn Văn Lê			CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh rể
2.14	Nguyễn Văn Cường			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Em rể
2.15	Lê Thị Xu			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị dâu
2.16	Đặng Thị Ngân			CMND			CA tỉnh Cà Mau		0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị dâu
3	Nguyễn Anh Dũng	002C201265	2,5	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		117.000	0,45%	
3.1	Nguyễn Thị Ngọc	002C083506		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		50.000	0,19%	Nguyễn Anh Dũng: Vợ
3.2	Nguyễn Hồng An			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Con đẻ
3.3	Nguyễn Anh Duy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Con đẻ
3.4	Nguyễn Tân Đông			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Anh ruột
3.5	Nguyễn Khải Hoàng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Anh ruột
3.6	Nguyễn Tấn Chiến			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
3.7	Nguyễn Tấn Thắng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
3.8	Nguyễn Thị Thu Hà			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
4	Nguyễn Thương Vũ	002C083507	2,5	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		52.600	0,20%	
4.1	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	002C083531		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		42.500	0,16%	Nguyễn Thương Vũ: Vợ
4.2	Nguyễn Hoàng Thụy Khanh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Con đẻ
4.3	Nguyễn Hoàng Tuyết Vân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Con đẻ
4.4	Nguyễn Anh Phong	008C670175		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Anh ruột
4.5	Nguyễn Thị Thúy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Chị dâu
4.6	Nguyễn Thị Thu Thủy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Em ruột
4.7	Nguyễn Thị Bích Thủy	001C562064		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Em ruột
4.8	Huỳnh Đăng Khoa	002C083594	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		20.000	0,08%	Nguyễn Thương Vũ: Em rể
5	Nguyễn Thị Thu Trang	002C083511	7	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		38.800	0,15%	



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.1	Trần Thị Hạnh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Mẹ ruột
5.2	Hồ Văn Bành			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chồng
5.3	Hồ Nguyễn Bảo Trân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Con đẻ
5.4	Hồ Nguyễn Bảo Châu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Con đẻ
5.5	Nguyễn Việt Thắng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Anh ruột
5.6	Nguyễn Việt Hải			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Anh ruột
5.7	Nguyễn Thị Thu Liềm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chị ruột
5.8	Nguyễn Thị Thu Vân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chị ruột
6	Nguyễn Thanh Hồng	002C083547	8	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		700	0,00%	
6.1	Nguyễn Văn Quen			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Năng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thị Kim Loan			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Vợ
6.4	Nguyễn Hoàng Mỹ			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Con đẻ
6.5	Nguyễn Hoàng Long			CCCD					0	0,00%	- Nguyễn Thanh Hồng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.6	Nguyễn Thị Linh Phương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.7	Nguyễn Thị Thủy Dung			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.8	Nguyễn Thị Kim Ngọc			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.9	Nguyễn Nhật Trường			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
7	Đinh Thị Thanh Thủy		8	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		1.000	0,00%	
7.1	Đinh Văn Hồng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Bố đẻ
7.2	Đặng Thị Ba			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Mẹ đẻ
7.3	Lê Sử Song Lam			CCCD					0	0,00%	- Đinh Thị Thanh Thủy: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.4	Đinh Thị Thủy Dương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Chị ruột
7.5	Đinh Thanh Trúc			CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Chị ruột
7.6	Đinh Thị Diễm Kiều			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Chị ruột
7.7	Đinh Thị Hồng Nhung			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Thanh Thủy: Em ruột
8	Hoàng Quốc Hưng	002C083542	13,14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		31.900	0,12%	
8.1	Hoàng Phú Thái			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Bố đẻ
8.2	Dương Thị Trạch			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Mẹ đẻ
8.3	Hồ Thị Thanh Trúc			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		2.200	0,01%	Hoàng Quốc Hưng: Vợ
8.4	Hoàng Thiên Phú			Không có					0	0,00%	- Hoàng Quốc Hưng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.5	Hoàng Châu Giang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.6	Hoàng Thị Ngọc Nga			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.7	Hoàng Thị Hậu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.8	Huỳnh Xuân Mai			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em dâu
8.9	Hồ Văn Nhơn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em rể
8.10	Nguyễn Kim Nhụy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Mẹ vợ
9	Từ Thị Cẩm Tú	002C083515	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		38.500	0,14%	
9.1	Từ Phát Minh	002C083503		CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		14.100	0,05%	Từ Thị Cẩm Tú: Bố đẻ
9.2	Võ Trường Phi			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Chồng
9.3	Võ Phương Nghi			Không có					0	0,00%	- Từ Thị Cẩm Tú: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.4	Võ Gia Nghi			Không có					0	0,00%	- Từ Thị Cẩm Tú: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.5	Từ Nguyễn Anh Tuấn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		7.100	0,03%	Từ Thị Cẩm Tú: Anh ruột
9.6	Võ Thị Kiều Oanh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Chị dâu
9.7	Trần Thị Ánh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Mẹ chồng
10	Huỳnh Đăng Khoa	002C083594	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		20.000	0,08%	
10.1	Nguyễn Thị Bích Thủy	001C562064		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Vợ
10.2	Huỳnh Đăng Quang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Con ruột
10.3	Huỳnh Quang Minh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Con ruột
10.4	Huỳnh Thị Đoàn Trinh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em ruột
10.5	Huỳnh Đăng Khôi			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		1.000	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em ruột
10.6	Trần Duy Hùng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em rể
10.7	Phạm Thị Hồng Nhung			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em dâu
11	Bùi Hồng Nhựt	002C083520	14	CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		5.000	0,02%	
11.1	Bùi Văn Lưỡng			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Bố đẻ
11.2	Nguyễn Ngọc Ánh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Mẹ đẻ
11.3	Võ Thanh Thảo Trúc			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Vợ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.4	Bùi Võ Gia Khang			Không có			-		0	0,00%	- Bùi Hồng Nhựt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11.5	Bùi Võ Ngọc Gia Anh			Không có			-		0	0,00%	- Bùi Hồng Nhựt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11.6	Bùi Hồng Tiến			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Em ruột
12	Lý Thu Cúc		9,14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		2.200	0,01%	
12.1	Phạm Thiện Nghĩa			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Thu Cúc: Chồng
12.2	Phạm Quỳnh Như			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Thu Cúc: Con đẻ
12.3	Phạm Thiện Nhân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Thu Cúc: Con đẻ
13	Trần Tiến Đạt	002C083551	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		46.700	0,18%	
13.1	Trần Khoát			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Bỏ đẻ
13.2	Nguyễn Thị Dự			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Thị Minh Hồng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		500	0,00%	Trần Tiến Đạt: Vợ
13.4	Trần Đạt Hưng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Con đẻ
13.5	Trần Nguyễn Bình Minh			Không có					0	0,00%	- Trần Tiến Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
13.6	Trần Thị Kim Hồng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Chị ruột
13.7	Trần Ngọc Khả			CMND			ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Anh rể
13.8	Trần Kim Lộc			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Em ruột
13.9	Hồ Xuân Hương			CMND			Công an tỉnh Hậu Giang		0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Em dâu
14	Nguyễn Trung Hiếu	002C083526	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		5.300	0,02%	
14.1	Nguyễn Lưu Danh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Bỏ đẻ
14.2	Nguyễn Thị Hiệp			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Mẹ đẻ
14.3	Phạm Ngọc Thu Thảo			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Vợ
14.4	Nguyễn Hiếu Quân			Không có					0	0,00%	- Nguyễn Trung Hiếu: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
15	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền	002C083531		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		6.000	0,02%	
15.1	Nguyễn Thiện Phong			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Bỏ đẻ
15.2	Phan Thị Loan			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Mẹ đẻ
15.3	Phạm Văn Hiệp			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Chồng
15.4	Nguyễn Ngọc Loan Thảo			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Em ruột
15.5	Phạm Minh Tường			Không có			-		0	0,00%	- Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
15.6	Phạm Tường Lan Vy			Không có			-		0	0,00%	- Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
16	Ngô Văn Hợp	002C083513	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		22.500	0,09%	
16.1	Ngô Văn Hòa	002C083687		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		5.000	0,02%	Ngô Văn Hợp: Em ruột
17	Trương Thủy An		14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		300	0,00%	
17.1	Trương Văn Mười			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trương Thủy An: Bỏ đẻ
17.2	Lê Thị Bích Thủy			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trương Thủy An: Mẹ đẻ
17.3	Phan Thanh Nguyên			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trương Thủy An: Chồng
17.4	Trương Nhựt Quang			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trương Thủy An: Anh ruột
17.5	Trương Nhật Minh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trương Thủy An: Em ruột
17.6	Phan Anh			Không có					0	0,00%	- Trương Thủy An: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
18	Hồ Minh Cường	002C083664	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		4.100	0,02%	
18.1	Lê Thị Hòa			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hồ Minh Cường: Vợ
18.2	Hồ Hải Minh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hồ Minh Cường: Con ruột
18.3	Hồ Lê Tường Vy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Hồ Minh Cường: Con ruột
18.4	Nguyễn Trung Cang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		7.400	0,03%	
18.5	Nguyễn Văn Thum			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Bỏ đẻ
18.6	Phạm Thị Vê			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Mẹ đẻ
18.7	Trần Thụy Bích Ngọc			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Vợ
18.8	Nguyễn Chí Tâm			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Anh ruột
18.9	Nguyễn Thị Mộng Tuyền			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
18.10	Nguyễn Thị Kim Duyên			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
18.11	Nguyễn Thị Thắm			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
18.12	Nguyễn Nhựt Tân			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
19	Nguyễn Thanh Sang	002C083525		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		16.200	0,06%	
19.1	Nguyễn Từ Diễm	002C083656		CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		7.900	0,03%	Nguyễn Thanh Sang: Em ruột
19.2	Võ Văn Đưa			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		8.100	0,03%	
19.3	Nguyễn Thị Bích Tuyền			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Vợ
19.4	Võ Thành Vinh			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Con đẻ




STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
19.5	Võ Văn On			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Anh ruột
19.6	Võ Văn Non			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Anh ruột
19.7	Võ Kim Nót			CMND			Công an TP Cần Thơ		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Chi ruột
19.8	Võ Kim Bót			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Chi ruột
19.9	Võ Thị Thanh Trúc			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Võ Văn Đưa: Em ruột
20	Nguyễn Minh Trung	002C083637		CCCD			Công an tỉnh Đồng Tháp		5.000	0,02%	
20.1	Nguyễn Văn Dũng			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Bố đẻ
20.2	Đỗ Thị Thủy			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Mẹ đẻ
20.3	Lê Thị Hoàng Thơ	002C072691		CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		1.100	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Vợ
20.4	Nguyễn Anh Minh			Không có					0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
20.5	Nguyễn Minh Triết			Không có					0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
20.6	Nguyễn Nhật Duy			Không có					0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
20.7	Nguyễn Minh Triết			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Anh ruột
20.8	Nguyễn Nhật Duy			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Em ruột
20.9	Nguyễn Anh Tuấn	002C083637	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		1.100	0,00%	
20.10	Nguyễn Huỳnh Trâm Anh			Không có			-		0	0,00%	- Nguyễn Anh Tuấn: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
21	Trần Văn Dũng	9911000038908	14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		17.700	0,07%	
21.1	Trần Thị Hoàn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Mẹ đẻ
21.2	Phạm Thị Kiều			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Mẹ vợ
21.3	Nguyễn Thị Mỹ Linh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Vợ
21.4	Trần Nguyễn Mỹ Duyên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con đẻ
21.5	Trần Trung Kiên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con đẻ
21.6	Trần Văn Cường			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con đẻ
21.7	Trần Văn Sang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
21.8	Trần Văn Sóng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
21.9	Nguyễn Thị Khoa			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
21.10	Trần Thị Hạnh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
21.11	Nguyễn Thị Kim Liên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
21.12	Nguyễn Phương Bình			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
21.13	Chiều Ngọc Hân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con rể
22	Nguyễn Phong Vũ	002C083625	14	CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		17.800	0,07%	
22.1	Nguyễn Văn Có			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Bố đẻ
22.2	Nguyễn Thị Thủy			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Mẹ
22.3	Nguyễn Thị Hồng Vân			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Em
22.4	Nguyễn Khoa Trường			CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Em
22.5	Trần Văn Quảng	002C083611		CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		6.200	0,02%	Nguyễn Phong Vũ: Em
22.6	Nguyễn Văn Hậu	002C083523		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		23.900	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Bố vợ
22.7	Nguyễn Văn Thủ			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		15.700	0,06%	
22.8	Nguyễn Thị Hai			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Bố đẻ
22.9	Nguyễn Thanh Ngân			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Mẹ đẻ
22.10	Nguyễn Thành Tài			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Vợ
22.11	Nguyễn Văn Hoàng			CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Anh ruột
22.12	Nguyễn Thành Sơn	002C083685		CMND			Công an tỉnh Đồng Tháp		0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Anh ruột
22.13	Trần Công Dũng	002C083717		CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		13.000	0,05%	
23	Phan Văn Sang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		11.600	0,03%	
23.1	Phan Văn Rõ			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	
23.2	Nguyễn Thị Mơ			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Bố đẻ
23.3	Trần Thị Ngọc Bé			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Mẹ đẻ
23.4	Nguyễn Thị Minh Thủy			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Mẹ vợ
23.5	Phan Thế Vinh			Không có			-		0	0,00%	- Phan Văn Sang: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
23.6	Phan Văn Lâm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột
23.7	Trần Thị Thủy Trang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
23.8	Phan Thị Bửu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị dâu
23.9	Phan Thị Bửu Em			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
23.10	Đỗ Văn Chánh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
23.11	Phan Văn Ngoan			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh rể
23.12	Văn Thị Mỹ Duyên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột
23.13	Phan Văn Ngoan Em			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị dâu
									0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
23.14	Lê Kim Yên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chì dấu
23.15	Phan Thị Thám			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Chì ruột
23.16	Trương Hữu Dư			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh rể
24	Dương Tử Đăng Khoa	002C083549	12	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	
24.1	Dương Văn Đức			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Bố đẻ
24.2	Từ Kim Phương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Mẹ đẻ
24.3	Nguyễn Thị Thanh Giang	002C083537		CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		22.800	0,09%	Dương Tử Đăng Khoa: Bố vợ
24.4	Phương Kim Hùng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Mẹ vợ
24.5	Phương Minh Duyên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Vợ
24.6	Dương Thiên Ân			CCCD			-		0	0,00%	- Dương Tử Đăng Khoa: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
24.7	Dương Văn Phòng			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
24.8	Dương Tấn Kiệt			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
24.9	Dương Hoài Nam			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
24.10	Hồ Nguyễn Trúc Giang			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em dâu
25	Đinh Thị Ngọc Ngân		12, 14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		700	0,00%	
25.1	Đinh Văn Hiếu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Bố đẻ
25.2	Phạm Thị Hai			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Mẹ đẻ
25.3	Đinh Thị Quyên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Chì ruột
25.4	Nguyễn Văn Ngon			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Anh rể
25.5	Đinh Phước Nhù			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Anh ruột
25.6	Nguyễn Thị Hồng Ngân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Chì dấu
25.7	Đinh Thị Ngọc Hây			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Chì ruột
25.8	Nguyễn Quốc Tuấn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Anh rể
25.9	Đinh Minh Toàn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Em ruột
25.10	Đinh Thị Ngọc Yên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Em ruột
25.11	Lê Văn Lập			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Em rể
25.12	Đinh Phú Điền			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Em ruột
25.13	Trần Thị Kim Thảo			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Đinh Thị Ngọc Ngân: Em dâu
26	Lê Hồng Phúc		14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		25	0,00%	
26.1	Lê Văn Lợi			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Bố đẻ
26.2	Hồ Thị Thanh Hương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Mẹ đẻ
26.3	Phạm Thị Đàm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Mẹ vợ
26.4	Hồ Lệ Trúc Hà			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Vợ
26.5	Lê Khôi Nguyên			Không có					0	0,00%	- Lê Hồng Phúc: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
26.6	Lê Hồ Xuân Ca			Không có					0	0,00%	- Lê Hồng Phúc: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
26.7	Lê Hồng Đức			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Em ruột
26.8	Lê Thị Hồng Ân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Em ruột
26.9	Nguyễn Trọng Trí			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Em rể
26.10	Lê Tấn Lộc			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Em ruột
26.11	Lê Việt Trinh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lê Hồng Phúc: Em dâu
27	Trần Ngọc Cán		14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		2.100	0,01%	
27.2	Trần Văn Nghiêm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Bố đẻ
27.3	Nguyễn Thị Chót			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Mẹ đẻ
27.4	Nguyễn Thị Thanh Hương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Vợ
27.5	Nguyễn Thị Hồng Vân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Mẹ vợ
27.6	Trần Ngọc Nguyên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Anh ruột
27.7	Lê Thị Cẩm Nhung			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Chì dấu
27.8	Trần Ngọc Tuấn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Anh ruột
27.9	Phạm Thị Yên Nương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Chì dấu
27.10	Trần Trọng Tín			Không có					0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Con đẻ
27.11	Trần Ngọc Mai Trần			Không có					0	0,00%	Trần Ngọc Cán: Con đẻ
28	Võ Bá Phong		14	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		1.600	0,01%	
28.1	Võ Bá Lương			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Bố đẻ
28.2	Lê Minh Tự			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Mẹ đẻ
28.3	Hồ Văn Ba			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Bố vợ
28.4	Nguyễn Tiết Trinh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Mẹ vợ
28.5	Hồ Phương Chi			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Vợ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
28.6	Võ Bá Phúc			Không có					0	0,00%	Võ Bá Phong: Con đẻ
28.7	Võ Phúc Khang			Không có					0	0,00%	Võ Bá Phong: Con đẻ
28.8	Võ Bá Vinh			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em ruột
28.9	Võ Thị Quế Yên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em ruột
28.10	Võ Thị Phú Yên			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em ruột
28.11	Lê Ngọc Thơm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em rể
28.12	Lê Phú Cường			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em rể
28.13	Nguyễn Thị Mộng Thu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Võ Bá Phong: Em dâu
29	Quách Giang Chánh		14				Cục cảnh sát QLHC về TTXH		6.100	0,02%	
29.1	Quách Can			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Bố đẻ
29.2	Nguyễn Thị Việt Châu			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Mẹ đẻ
29.3	Nguyễn Thị Hồng Gai			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Mẹ vợ
29.4	Hứa Thị Hồng Ngân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Vợ
29.5	Quách Hứa Trúc Giang			Không có					0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Con đẻ
29.6	Quách Hứa Trúc Quỳnh			Không có					0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Con đẻ
29.7	Quách Giang Cẩm			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Chị ruột
29.8	Huỳnh Hiệp			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Anh rể
29.9	Võ Minh Kỳ			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Em ruột
29.10	Phạm Thị Thanh Vân			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Quách Giang Chánh: Quách Giang Chánh: Em dâu
30	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn		14				Cục cảnh sát QLHC về TTXH		2.800	0,01%	
30.1	Nguyễn Thanh Hiền			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn: Bố đẻ
30.2	Lương Thị Dạ Thảo			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn: Mẹ đẻ
30.3	Nguyễn Minh Khánh			CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn: Anh ruột
30.4	Nguyễn Ngọc Như			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn: Em ruột
30.5	Võ Thị Thanh Truyền			CMND			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Nguyễn Thị Thảo Nguyễn: Chị dâu
31	Lý Yên Khương		14				Cục cảnh sát QLHC về TTXH		33.400	0,13%	
31.1	Lê Nguyễn Phú Trường			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Yên Khương: Chồng
31.2	Lê Yên Ánh Thư			Không có					0	0,00%	Lý Yên Khương: Con đẻ
31.3	Lê Yên Ánh Thơ			Không có					0	0,00%	Lý Yên Khương: Con đẻ
31.4	Nguyễn Ngọc Lệ			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Yên Khương: Mẹ đẻ
31.5	Lý Thanh Sơn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Yên Khương: Anh ruột
31.6	Lê Văn Toàn			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Yên Khương: Bà chồng
31.7	Nguyễn Thị Diệp			CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH		0	0,00%	Lý Yên Khương: Mẹ chồng


  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CẤP NƯỚC VÀ**  
**MÔI TRƯỜNG ĐỘ THỊ**  
**ĐỒNG THÁP**  
**TỈNH ĐỒNG THÁP**  
 Nguyễn Văn Đê

*Handwritten mark*